

Số: 791/ TM-GDĐT

Cần Giờ, ngày 08 tháng 6 năm 2020

THƯ MỜI
Về họp giao ban y tế trường học

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ trân trọng kính mời:

Thành phần: Nhân viên y tế các trường Mầm non, Tiểu học, Chuyên biệt, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Thạnh An, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Cần Giờ.

Thời gian: 08 giờ 30, ngày 10 tháng 6 năm 2020

Địa điểm: Trường Tiểu học Bình Khánh.

Nội dung:

- Hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ tiếp đoàn liên Sở Y tế- Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm tra công tác y tế trường học năm học 2019-2020.

- Nộp báo cáo các chương trình y tế trường học (biểu mẫu đính kèm).

Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non , Tiểu học, Chuyên biệt, Trung học cơ sở, Trung học phổ thông, Trung học cơ sở - Trung học phổ thông Thạnh An; Giám đốc Trung tâm giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Cần Giờ cử nhân viên y tế tham dự đầy đủ./.

Nơi nhận:

- Ban Lãnh đạo phòng GDĐT;
- Hiệu trưởng MN,TH,CB,THCS,THPT;
- Giám đốc Trung tâm GDNN-GDTX;
- Y tế trường học phòng GDĐT(D);
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG



Võ Thị Diễm Phượng

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Cần Giờ, ngày 30 tháng 5 năm 2020

Phụ lục 1

Kết quả kiểm tra y tế trường học năm học 2019- 2020

STT	TÊN TRƯỜNG	TỔNG SỐ HỌC SINH	SỐ LỚP HỌC	TRÌNH ĐỘ CÁN BỘ Y T H				KẾT QUẢ KIỂM TRA			GHI CHÚ
				BÁC SĨ	Y SĨ TRUNG CẤP	TRUNG CẤP Y KHÁC	KHÁC	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐẠT	XẾP LOẠI	
1											
Tổng cộng											

NGƯỜI BÁO CÁO

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỞNG BAN

UBND HUYỆN CẦN GIỜ

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày 30 tháng 5 năm 2020

Phụ lục 2

Chương trình cải thiện vệ sinh phòng học.

(Theo hướng dẫn của Trung tâm Bảo vệ sức khỏe lao động và Môi trường)

2.1. Phòng học:

STT	TÊN TRƯỜNG	Tổng số phòng học	Số phòng có sĩ số đạt yêu cầu		Số phòng có tiếng ồn đạt yêu cầu		Số phòng học có trang bị quạt thông gió đạt yêu cầu		Ánh sáng				Phòng có sử dụng máy lạnh				
			Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số phòng học có bố trí hướng lấy sáng đúng yêu cầu		Số phòng ánh sáng đạt yêu cầu		Số phòng có sử dụng máy lạnh		Số phòng đảm bảo thông khí		
									Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng
1																	
	TỔNG CỘNG																

NGƯỜI BÁO CÁO

**BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỞNG BAN**

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày 30 tháng 5 năm 2020

2.2. Học cụ:

TÊN TRƯỜNG	Tổng số phòng học	Bảng				Bàn ghế								ĐỒ CHƠI, THIẾT BỊ ĐẠT TIÊU CHUẨN		GHI CHÚ
		Số phòng có kích cỡ bằng đúng	Số phòng treo bảng đúng vị trí	Tổng số bộ bàn ghế	Số bộ bàn ghế không quá 2 chỗ ngồi	Số bộ bàn rời ghế	Số phòng sử dụng bàn ghế có chiều cao phù hợp với học sinh	Số phòng có đồ chơi, thiết bị đạt tiêu chuẩn								
								Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
TỔNG CỘNG																

NGƯỜI BÁO CÁO

**BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỞNG BAN**

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
Cần Giờ, ngày tháng 4 năm 2018

2.3.Phòng chức năng:

TÊN TRƯỜNG	Tổng số phòng	Số phòng có sĩ số đạt		Ánh sáng				Số phòng có sử dụng máy lạnh		Số phòng đảm bảo thông khí		GHI CHÚ
				Số phòng bố trí hướng lấy sáng đúng quy định		Số phòng ánh sáng đạt yêu cầu						
		Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %	Số lượng	Tỉ lệ %			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
TỔNG CỘNG												

òng chức năng bao gồm phòng vi tính, phòng nghe nhìn, phòng thí nghiệm vật lý, phòng thí nghiệm hóa học, phòng thí nghiệm sinh học, phòng n

NGƯỜI BÁO CÁO

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỞNG BAN

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày 30 tháng 5 năm 2020

Phụ lục 3

Các điều kiện về vệ sinh môi trường

3.1 Nhà vệ sinh học sinh:

STT	TÊN TRƯỜNG	SỐ LIỆU HỌC SINH						VỎI RỬA TAY						
		TỔNG SỐ	BUỔI SÁNG		BUỔI CHIỀU		SỐ BỆ CẦU			BỒN TIỂU NAM	TỔNG SỐ	TRONG NVS		SÂN CHOI, NHÀ ẮN
			NAM	NỮ	NAM	NỮ	NAM	NỮ	CHUNG			NAM	NỮ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=13+14+15	13	14	15
1														
	TỔNG CỘNG													

(8) Số bệ cầu trong NVS học sinh nam

(9) Số bệ cầu trong NVS học sinh nữ

(10) Số bệ cầu dùng chung cho học sinh nam và nữ

(11) Tính số bồn tiểu treo + số lượng quy đổi từ máng tiểu (0,5m máng tiểu = 01 bồn tiểu treo).

Nếu trường có nhiều cấp học thì xếp theo cấp học cao nhất

NGƯỜI BẢO CẢO

**BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỜNG BAN**

STT	TÊN TRƯỞNG	SỐ LIỆU HỌC SINH				SỐ BỆ CẦU				BỒN TIỂU NAM	VÒNG RỬA TAY			
		TỔNG SỐ		BUỔI SÁNG		BUỔI CHIỀU		TRONG NVS				SÂN CHƠI, NHÀ ẮN		
		NAM	NỮ	NAM	NỮ	NAM	NỮ	NAM	NỮ	NAM	NỮ			

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày 30 tháng 5 năm 2020

Phụ lục 3

Các điều kiện về vệ sinh môi trường

3.2 Nước cấp, nước sinh hoạt và xử lý chất thải:

STT	TÊN TRƯỜNG	NƯỚC UỐNG HỌC SINH				NƯỚC SINH HOẠT				XỬ LÝ CHẤT THẢI					
		TỰ NẤU	NƯỚC ĐÓNG BÌNH	KỶ XN	NƯỚC MÁY	NƯỚC GIẾNG	KỶ XN	CHẤT THẢI SINH HOẠT		CHẤT THẢI Y TẾ		CHẤT THẢI NGUY HẠI			
								NƠI TẬP TRUNG	HĐ XỬ LÝ	NƠI TẬP TRUNG	HĐ XỬ LÝ	NƠI TẬP TRUNG	HĐ XỬ LÝ		
		Đánh dấu x vào ô phù hợp		Ghi ngày XN	Đánh dấu x vào ô phù hợp		Ghi ngày XN	ghi có/ không	Tên đơn vị xử lý	ghi có/ không	Tên đơn vị xử lý	ghi có/ không	Tên đơn vị xử lý		
1			X	8/1/2017	X										

Ghi chú: (*): Công ty dịch vụ công ích Cần Giờ

(**): Trạm y tế

NGƯỜI BÁO CÁO

**BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỞNG BAN**

UBND HUYỆN CẦN GIỜ

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày 30 tháng 5 năm 2020

Phụ lục 4

Quản lý và chăm sóc sức khỏe học sinh

4.1 Công tác quản lý khám sức khỏe:

STT	TÊN TRƯỞNG	KHÁM SỨC KHỎE HỌC SINH				KHÁM SỨC KHỎE GV, CNV				GHI CHÚ
		TỔNG SỐ HS	SỐ KHÁM	%	ĐƠN VỊ KSK	TỔNG SỐ GV, CNV	SỐ KHÁM	%	ĐƠN VỊ KSK	
1										
TỔNG CỘNG										

NGƯỜI BÁO CÁO

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỞNG BAN

UBND HUYỆN CẦN GIỜ
BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

4.2 Kết quả khám sức khỏe học sinh theo chuyên khoa:

Tổng hợp số liệu theo mẫu Phụ lục 1 ban hành kèm theo công văn số 9599/LT- YT- GDDT ngày 29 tháng 9 năm 2016 về việc hướng dẫn tạm thời công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh

Từ cột 5 đến cột 22: Chỉ báo số lượng học sinh có dấu hiệu bất thường

STT	TÊN TRƯỜNG	TỔNG SỐ HS	SỐ HS KHẢ M	Nhi khoa/ nội khoa										Mắt	Răng- Hàm- Mặt	Tai- Mũi- Họng	Cơ xương khớp		Khác (ghi rõ)						
				Tần g huyết ết áp	Hạ huyết ết áp	Dinh dưỡng		Tuầ n hoà n	Hô hấ p	Tiê u hóa	Thậ n tiết niệ u	Tâm thần kinh	TKX				Bệnh về mắt khác	Sâu răng		Bệnh răng miệ n g khác	Thín h lực	Bệnh TMH khác	ong vẹo cột số n		
						SDD	Thừa cân, béo nhì																Bệnh cơ xươn g khớp	Dạn g chữ S	Dạn g chữ C
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23			
1																									
TỔNG CỘNG																									

NGƯỜI BÁO CÁO

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỞNG BAN

Phụ lục 5: Truyền thông trong trường học:

(Theo hướng dẫn của Trung tâm truyền thông- Giáo dục sức khỏe)

TT	Hình thức truyền thông	Nội dung truyền thông	Số lần thực hiện	Số lượt người được truyền thông	Số tài liệu đã cấp phát
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
11					
12					

13						
14						
15						
16						
17						
18						
19						
20						
21						
22						
23						
24						
25						
26						
27						
28						
29						
30						
31						
32						
33						
34						

BÁO CÁO NHA HỌC ĐƯỜNG HUYỆN CẦN GIỜ
Năm học: 2019- 2020

CƠ CẤU TỔ CHỨC:

Ban chỉ đạo y tế trường học: Có
Tổ chuyên trách Nha học đường I Có

Mầm non				Tiểu học				Trung học cơ sở				Tổ chức nhân sự	100 % thời gian	Trên 50% thời gian	Dưới 50% thời gian	Biên chế thuộc BV	Biên chế thuộc c GD	Biên chế thuộc c khác	Tổng cộng			
TS trường	TS lớp	TS HS	TS GV	TS trường	TS lớp	TS HS	TS GV	TS trường	TS lớp	TS HS	TS GV								BS	YS. RT E	YS. Y ĐK tá	CSRM cơ sở
												BS RHM										
												YS.RTE										
												YS. ĐK										
												Y tá RHM										
												CSRM cơ sở										

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CB PHỤ TRÁCH NHA HỌC ĐƯỜNG

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN RĂNG HÀM MẶT
CHƯƠNG TRÌNH NHA HỌC ĐƯỜNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO NHA HỌC ĐƯỜNG HUYỆN CẦN GIỜ

Năm học: 2019- 2020

Nội dung 1 và 2

ND 1 (Giáo dục sức khoẻ răng miệng ở trường học)										ND 2 (chải răng với kem có fluor ở trường học)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
Chương trình GDNK (4 tiết/ năm học)										Chương trình bàn chải- chải răng tại trường										Tỉ lệ đáp ứng (% chải răng)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																												
Mầm non					Tiểu học					Mầm non					Tiểu học					Mầm non					Tiểu học																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
Số trường	Số học sinh		Số trường	Số học sinh					Số trường	Số học sinh	Số trường	Số học sinh	Số trường	Số học sinh	Số trường	Số học sinh	Số trường	Số học sinh																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																														
	Tổng số	Khối 1		Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng số											Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																									

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CB PHỤ TRÁCH NHA HỌC ĐƯỜNG

BÁO CÁO NHA HỌC ĐƯỜNG HUYỆN CẦN GIỜ
Năm học: 2019- 2020

Nội dung 3 (Khám và điều trị sớm)										Nội dung 4 (Trám bít Sealant)		
Số học sinh được khám	Số học sinh được điều trị	Số phòng nha phục vụ học sinh		Số răng nhỏ	Số răng được điều trị		Tỷ lệ đáp ứng % so với tổng số HS toàn huyện		Học sinh đạt tiêu chuẩn sức khỏe răng miệng (Oralylfit)	HS có được trám phòng ngừa	Răng được trám phòng ngừa	Tỷ lệ đáp ứng (%) so với tổng số học sinh toàn huyện
		Ở trường học	Ở ngoài trường học	Răng sữa	Răng vĩnh viễn	Với Amalgam-Composit	ART với Glass-ionomer	Lấy cao răng				
						Răng sữa	Răng vĩnh viễn	Số Răng sữa				
						Răng vĩnh viễn	Răng sữa	Số Răng vĩnh viễn				
								Số học sinh				
								Số đoạn lức phân				

BÁO CÁO NHA HỌC ĐƯỜNG HUYỆN CẦN GIỜ
Năm học: 2019- 2020

Nội dung 3 (Khám và điều trị sớm)												Nội dung 4 (Trám bít Sealant)					
Số học sinh được khám	Số học sinh được điều trị	Số phòng nha phục vụ học sinh		Số trường được điều trị lưu động	Tỉ lệ đáp ứng % so với tổng số HS toàn huyện	Số răng nhỏ		Số răng được điều trị						Học sinh đạt tiêu chuẩn sức khoẻ răng miệng (Oralyfit)	HS có được trám phòng ngừa	Răng được trám phòng ngừa	Tỉ lệ đáp ứng (%) so với tổng số học sinh toàn huyện
		ở trường học	ở ngoài trường học			Răng sữa	Răng vĩnh viễn	Vết Amalgam- Composit		ART với Glass- iconomer		Lấy cao răng					
	Răng sữa			Răng vĩnh viễn	Răng sữa			Răng vĩnh viễn	Số học sinh	Số đoạn lức phân							

Cần Giờ, ngày 30 tháng 5 năm 2020.

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHÁM SỨC KHỎE HỌC SINH NĂM HỌC 2019 - 2020

STT	TÊN TRƯỞNG	TỔNG SỐ HS	SỐ HS KHÁM	Tỷ lệ (%)	Nhi khoa/ nội khoa										Mắt		Răng- Hàm- Mặt		Tai-Mũi-Họng		Cơ xương khớp			Khác
					Tăng huyết áp	Hạ huyết áp	Dinh dưỡng		Tuần hoàn	Hô hấp	Tiêu hóa	Thận tiết niệu	Tâm thần kinh	TKX	Bệnh về mắt khác	Sâu răng	Bệnh răng miệng khác	Thần h lực	Bệnh TMH khác	Cong vẹo cột sống			Bệnh cơ xương khớp khác	
							SDD cân, béo phì	Thừa cân, béo phì												Dạng chữ S	Dạng chữ C	Bệnh cơ xương khớp khác		
1	2	3	4		5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	21	22	

NGƯỜI BÁO CÁO

HIỆU TRƯỞNG

UBND HUYỆN CẦN GIỜ

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày 30 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ SÀNG LỌC THỊ LỰC

Năm học: 2019- 2020

Stt	Tên trường	Tổng số HS	Số HS được sàng lọc thị lực	Tỷ lệ %	HS không đeo kính			HS có đeo kính			Học sinh có bệnh mắt khác
					Tổng số	HS có TL> 7/10	HS có TL< 7/10	Tổng số	HS có TL> 7/10	HS có TL< 7/10	

NGƯỜI BÁO CÁO

**BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỞNG BAN**

UBND HUYỆN CẦN GIỜ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Cần Giờ, ngày tháng 4 năm 2018

CHƯƠNG TRÌNH DINH DƯỠNG

Năm học: 2019- 2020

STT	Tên trường	Số HS	Số HS được khám	Tỷ lệ%	Đánh giá dinh dưỡng								TL%	Béo phì	TL%
					Suy DD	TL%	Dọa suy	TL%	BT	TL%	Thừa cân	TL%			

NGƯỜI BÁO CÁO

BAN CHỈ ĐẠO Y TẾ TRƯỜNG HỌC
TRƯỞNG BAN